TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 322/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 08 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰTHOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 265/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2018 giữa:

+ Người yêu cầu: Chị Võ Thị Ánh T, sinh năm 1985; địa chỉ: Lô C61 khu định cư HL, phường HL, thành phố Huế.

+ Người yêu cầu: Anh Mai Văn Ch, sinh năm 1980; địa chỉ: Lô C61 khu định cư HL, phường HL, thành phố Huế.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Ánh T và anh Mai Văn Ch (chị T, anh Ch đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thành phố Huế vào ngày 27/6/2003).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Mai Văn Ch có 03 người con chung là Mai Văn T, sinh ngày 01/7/2002, Mai Văn Xuân L, sinh ngày 07/10/2004, Mai Văn Đức Th, sinh ngày 13/01/2012. Giao cháu T và L cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Th cho chị

T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

b. Về tài sản chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Mai Văn Ch tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Chị Võ Thị Ánh T và anh Mai Văn Ch xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về lệ phí: Chị Võ Thị Ánh T và anh Mai Văn Ch mỗi người phải chịu 150.000đồng, đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/004872 ngày 11/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế nên không phải nộp thêm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
-VKSND TP Huế;
-THADS TP Huế;
- UBND phường Phú Hòa, TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú